

Ngày 31/12/2025	8,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.3%	-1.4%	-12.0%

2025	
ROE	5.4%

Q4/25			
DT thuần	27.2	QoQ ▼ 1.80 ▼ 6.1%	YoY ▲ 4.90 ▲ 22.1%
	tỷ VNĐ		

	2025	
DT thuần	76.2	YoY ▲ 10.1 ▲ 15.4%
	tỷ VNĐ	

Q4/25			
LN gộp	18.6	QoQ ▼ 2.80 ▼ 13.0%	YoY ▲ 5.60 ▲ 43.2%
	tỷ VNĐ		

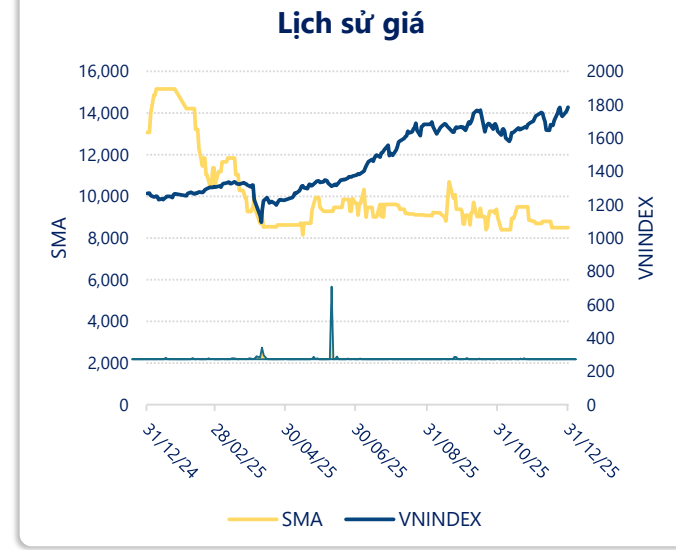
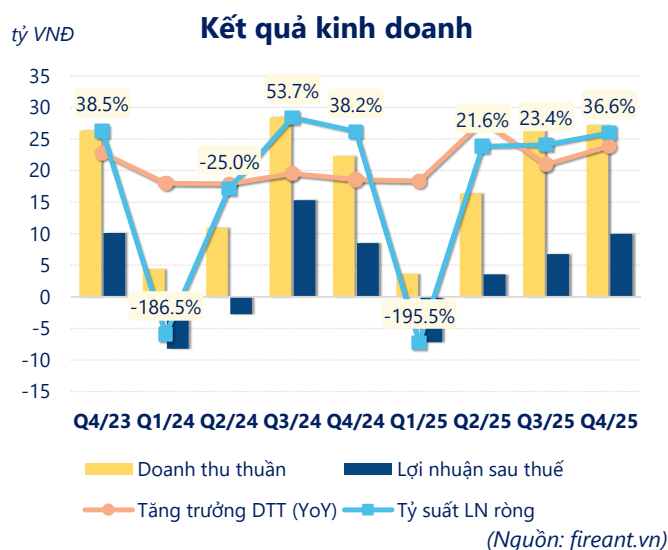
	2025	
LN gộp	41.2	YoY ▲ 12.0 ▲ 40.9%
	tỷ VNĐ	

Q4/25			
LN thuần	16.5	QoQ ▼ 2.40 ▼ 12.6%	YoY ▲ 6.20 ▲ 60.3%
	tỷ VNĐ		

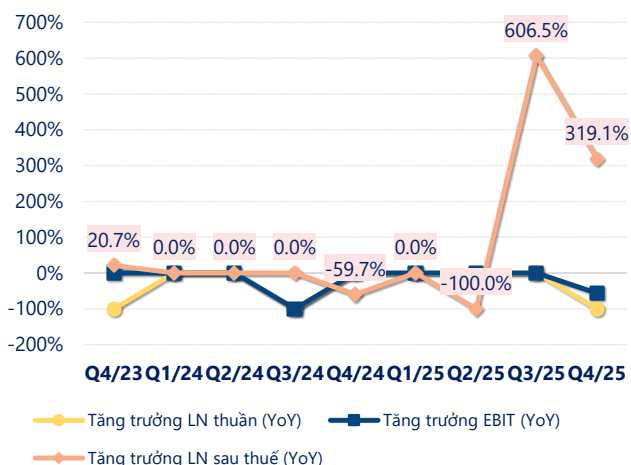
	2025	
LN thuần	32.0	YoY ▲ 16.1 ▲ 101%
	tỷ VNĐ	

Q4/25			
LN sau thuế	9.96	QoQ ▲ 3.19 ▲ 47.2%	YoY ▲ 1.44 ▲ 16.9%
	tỷ VNĐ		

	2025	
LN sau thuế	13.1	YoY ▲ 0.10 ▲ 0.7%
	tỷ VNĐ	

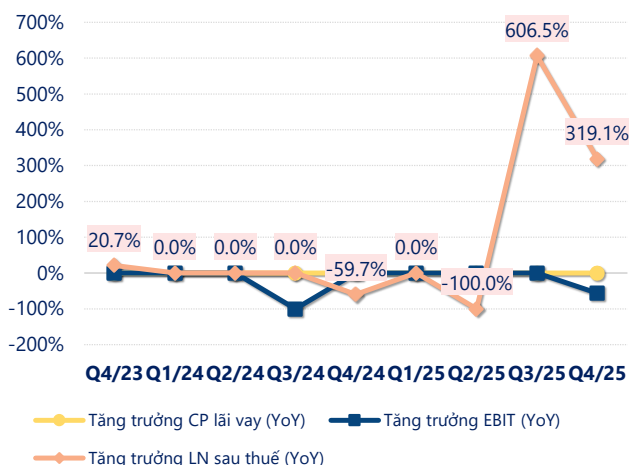


Tăng trưởng lợi nhuận



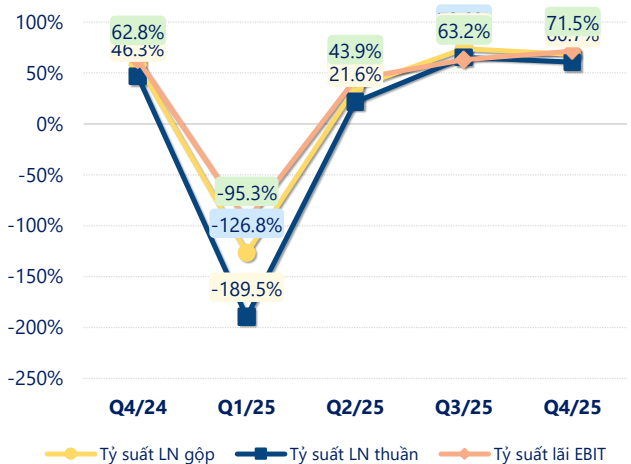
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



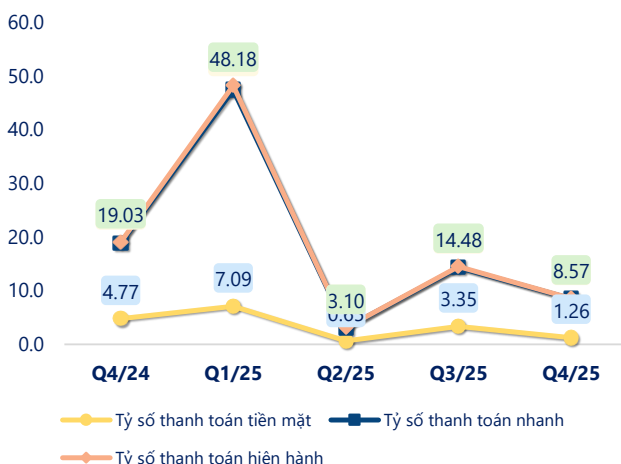
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



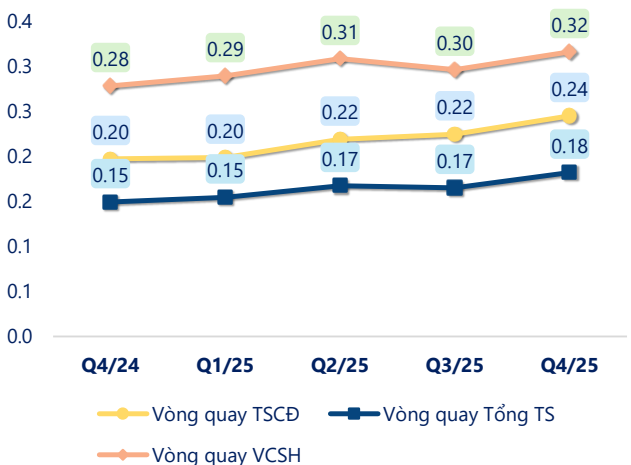
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



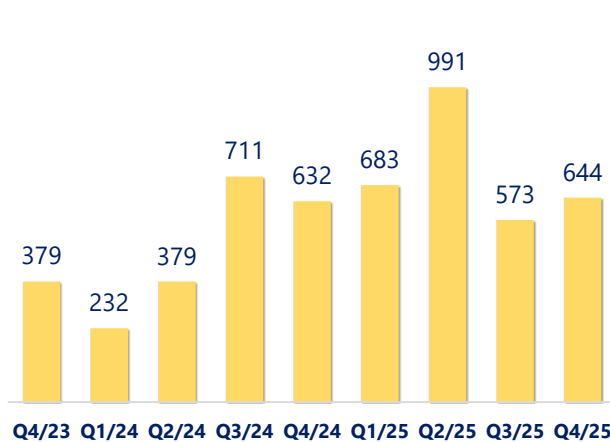
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	27.2	22.3	22.1%	76.2	66.1	15.4%
Giá vốn hàng bán	8.61	9.25	-6.9%	35.0	36.9	-4.9%
Lợi nhuận gộp	18.6	13.0	43.2%	41.2	29.2	40.9%
Doanh thu HĐTC	1.64	1.76	-6.7%	7.01	7.26	-3.4%
Chi phí TC	3.06	3.94	-22.3%	14.0	17.8	-21.2%
Chi phí lãi vay	3.06	3.94	-22.3%	14.0	17.8	-21.2%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	0.68	0.54	25.8%	2.21	2.82	-21.7%
LN thuần từ HĐKD	16.5	10.3	60.3%	32.0	15.9	101%
Lợi nhuận khác	-0.12	-0.26	55.8%	-4.56	-0.26	-1647%
LN trước thuế	16.4	10.1	62.4%	27.5	15.7	75.3%
Lợi nhuận sau thuế	9.96	8.52	16.9%	13.1	13.0	0.7%
LNST của CĐ cty mẹ	9.96	8.52	16.9%	13.1	13.0	0.7%

(Nguồn: fireant.vn)

